

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày 19-12-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Bích Thảo
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Khoàng Văn Hặc
Ông Nguyễn Khắc Thiện
- Thư ký phiên tòa: ông Quảng Văn Long – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 4 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên.
- Công chức hỗ trợ phiên tòa tại điểm cầu thành phần: ông Thiều Tất Lơ – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 19/12/2025 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên và điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam Na Sang xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 12/2025/TLST-HS ngày 14/11/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HS ngày 05/12/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tòng Văn S (Tên gọi khác: Không có tên gọi khác); Sinh ngày 15/6/1981 tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: bản Mường A 2, xã Pa H, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tòng Văn Kh (Sinh năm 1951) và bà Điều Thị A1 (Sinh năm 1952); Có vợ là Điều Thị T (sinh năm 1979) và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị Toà án kết tội, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính 01 lần (Bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng theo Quyết định số 11/2017/QĐ-TA ngày 19/9/2017 của Toà án nhân dân huyện Mường Ch, tỉnh Điện Biên, ngày 29/7/2019 chấp hành xong quyết định, đến ngày thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này đã được xóa tiền sự); Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/8/2025, tạm giam từ ngày 31/8/2025 cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Lò Văn N, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Bản Pa H, xã Pa H, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 45 phút ngày 22/8/2025 tổ công tác Công an phường Mường L phối hợp với tổ công tác Công an xã Pa H, Phòng PC04 Công an tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ Km449 quốc lộ 6 thuộc khu vực bản Mường A 2, xã Pa H thì phát hiện Tòng Văn S đang đi bộ theo hướng từ phường Mường L về xã Pa H có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng lại kiểm tra. Qua đấu tranh, Tòng Văn S đã tự giác đưa từ trong lòng bàn tay phải 01 gói được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng của vỏ bao thuốc lá và từ trong túi áo ngực bên trái 01 gói tương tự giao nộp cho tổ công tác. Tòng Văn S khai nhận là Heroine mua về để sử dụng. Tổ công tác đã đưa Tòng Văn S cùng vật chứng về trụ sở Công an xã Pa H, mời người chứng kiến và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ, niêm phong vật chứng.

Quá trình điều tra Tòng Văn S khai nhận: Bản thân Tòng Văn S nghiện ma túy và do lên cơn nghiện nên khoảng 15 giờ 00 phút ngày 22/8/2025 bị cáo đã đi bộ từ nhà ở bản Mường A 2, xã Pa H, tỉnh Điện Biên đi xuống bản Pa H, xã Pa H, tỉnh Điện Biên để tìm mua Heroine về sử dụng. Tòng Văn S đến nhà Lò Văn Ng, sinh năm 1989 ở Bản Pa H, xã Pa H, tỉnh Điện Biên để hỏi mua Heroine. Qua trao đổi Tòng Văn S mua được từ Lò Văn Ng 02 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng của vỏ bao thuốc lá với số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Tòng Văn S cất giấu 01 (một) gói Heroine vào trong túi áo ngực bên trái còn 01 (một) gói thì cầm trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ quay về nhà. Khi Tòng Văn S đi bộ đến bản Mường A 2, xã Pa H, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ ma túy của Tòng Văn S.

Ngày 22/8/2025 Công an phường Mường L đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Tòng Văn S, kết quả xác định Tòng Văn S dương tính với chất ma túy trong cơ thể. Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ Tòng Văn S không thuộc trường hợp bị xem xét xử lý trách nhiệm hình sự về tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điều 256a của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 (BL46).

Tại Kết luận giám định số 878/KL-KTHS ngày 28/8/2025, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng gửi giám định ký hiệu M1, M2 thu giữ của Tòng Văn S có tổng khối lượng 0,2 gam là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine). Hoàn lại đối tượng giám định còn lại 0,03 gam, có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Quá trình điều tra đã tiến hành nhận dạng, đối chất nhưng Lò Văn Ng không thừa nhận đã bán Heroine cho Tòng Văn S.

Bản Cáo trạng số 12/CT-VKSKV4 ngày 12/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố Tòng Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, phân luận tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Về hình phạt

đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm 01 tháng đến 03 năm 04 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 0,03 gam Heroine còn lại sau giám định, 02 (hai) mảnh giấy bạc màu vàng. Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người có nghĩa vụ liên quan Lò Văn Ng vắng mặt tại phiên tòa. Theo lời khai trong hồ sơ vụ án của Lò Văn Ng thể hiện: Lò Văn Ng khẳng định không bán ma túy như lời khai của Tòng Văn S. Theo đơn xét xử vắng mặt, Lò Văn Ng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lời khai của Ng trong hồ sơ vụ án, ngoài ra không có ý kiến gì khác.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lò Văn Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đúng theo quy định. Trước khi mở phiên tòa anh Lò Văn Ng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đều nhất trí xét xử vắng mặt anh Lò Văn Ng. Xét thấy hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai, ý kiến của anh Ng, sự vắng mặt của Lò Văn Ng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Văn Ng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Qua tranh tụng công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Hồi 15 giờ 45 phút ngày 22/8/2025 tại Km449 quốc lộ 6 thuộc khu vực bản Mường A 2, xã Pa H, tỉnh Điện Biên tổ công tác Công an phường Mường L phối hợp với tổ công tác Công an xã Pa H, Phòng PC04 Công an tỉnh Điện Biên đã kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Tòng Văn S đang thực hiện hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay phải 01 gói Heroine và cất giấu trong túi áo ngực bên trái 01 gói Heroine với tổng khối lượng 0,2 gam nhằm mục đích sử dụng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, Cáo trạng truy tố và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, không có chứng cứ chứng minh bị cáo không phạm tội. Do đó có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Tòng Văn S đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 22/08/2025 nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 18 Điều 1 Luật số 86/2025/QH15 để xét xử và quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo không những tiếp tay cho tội phạm về ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn và các loại tội phạm hình sự khác, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội địa phương. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Tòng Văn S chưa bị Toà án kết tội lần nào nhưng đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 01 (một) lần và đã được xoá tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự thấy rằng bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo: Từ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời hạn nhất định để bị cáo cải tạo bản thân đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung. Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 03 năm 01 tháng đến 03 năm 04 tháng tù là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Nhưng xét xét thấy bị cáo thuộc hộ nghèo, nghề nghiệp của bị cáo là nông nghiệp nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng 0,2 gam Heroine thu giữ của Tòng Văn S sau khi gửi giám định còn lại 0,03 gam là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 02 (hai) mảnh giấy bạc màu vàng đều là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[6] Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Các vấn đề liên quan đến vụ án: Quá trình điều tra Tòng Văn S khai đã mua Heroine 02 lần với Lò Văn Ng, tuy nhiên qua lấy lời khai và đối chất Ng không thừa nhận đã bán Heroine cho S. Ngoài lời khai của S không có ai chứng kiến, không có tài liệu, chứng cứ chứng minh việc mua bán Heroine giữa S và Ng. Do đó không có căn cứ để buộc Lò Văn Ng phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tòng Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 03 (Ba) năm 01 (Một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 22/8/2025.

3. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 0,03 gam Heroine còn lại sau giám định và 02 (hai) mảnh giấy bạc màu vàng.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/11/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19/12/2025);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Văn Ng có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Phòng GD KT, TT & THA TAND Tỉnh DB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 4 – Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- PC 04 (Phòng CSĐTTP về ma túy) CA tỉnh Điện Biên;
- PC 10 (THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Phân trại tạm giam Na Sang;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đao Thị Bích Thảo